

**PHỤ LỤC**

**Nội dung và kinh phí dự kiến triển khai các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Kế hoạch Triển khai Đề án Cố đô Khởi nghiệp năm 2021**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 103 /KH-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

ĐVT: nghìn đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ	Tổng kinh phí dự kiến	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Ghi chú/Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Thông tin, tuyên truyền về KNĐMST</b>					
1.1	Hoàn thiện, nâng cấp, vận hành và duy trì Cổng thông tin KNĐMST tỉnh Thừa Thiên Huế	20.000	20.000		Sở KH&CN	Năm 2021
1.2	Xây dựng các tin, bài, chương trình truyền thông về KNĐMST nhằm phổ biến, tuyên truyền các điển hình KNĐMST thành công của tỉnh, các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và các cuộc thi KNĐMST	80.000	80.000		Sở KH&CN	Năm 2021
<b>II</b>	<b>Tổ chức các sự kiện kết nối cộng đồng KNĐMST</b>					
2.1	Tổ chức Ngày hội Cố đô KNĐMST 2021	300.000	300.000		Sở KH&CN	Quý III/2021
2.2	Tổ chức Diễn đàn Cố đô khởi nghiệp	100.000	100.000		Sở KH&CN	Quý II/2021
2.3	Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021	350.000	350.000		Sở KH&CN	Quý II-III/2021
2.4	Hỗ trợ giới thiệu các doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng của tỉnh tham dự TECHFEST Vùng, Quốc gia	40.000	40.000		Sở KH&CN	Năm 2021
2.5	Tổ chức tọa đàm về Hành trình khởi nghiệp của các doanh nhân, doanh nghiệp với sinh viên	50.000	40.000	10.000	Viện Nghiên cứu phát triển	Quý II/2021
2.6	* Tổ chức chương trình kết nối giữa doanh nghiệp và Thanh niên khởi nghiệp; tổ chức các sự kiện giao lưu, kết nối các câu lạc bộ khởi nghiệp; * Tổ chức khóa tập huấn về KNĐMST sáng tạo cho thanh niên	100.000	100.000		Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	Quý III/2021
2.7	Phát triển cộng đồng cố vấn khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh dựa trên các doanh nhân thành công	40.000		40.000	Đại học Huế	Quý III/2021

STT	Danh mục nhiệm vụ	Tổng kinh phí dự kiến	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Ghi chú/Thời gian thực hiện
2.8	Tổ chức Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp trong thanh niên nông thôn huyện Phong Điền	200.000	200.000		UBND huyện Phong Điền	Quý II-III/2021
<b>III</b>	<b>Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động KNĐMST</b>					
3.1	Tiếp tục hình thành các vườn ươm, câu lạc bộ KNĐMST trong các trường đại học, cao đẳng; các huyện, thị xã, thành phố Huế				Đại học Huế; Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế; Tỉnh Đoàn; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân	Năm 2021
3.2	Phát triển các dịch vụ, hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, bao gồm các dịch vụ về: luật, tài chính, kế toán, thuế, cơ sở vật chất, tìm kiếm nhân sự...				Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo - Đại học Huế	Năm 2021
3.3	Vận hành không gian làm việc hỗ trợ cho các dự án KNĐMST	220.000	160.000	60.000	Viện Nghiên cứu phát triển (thông qua Trung tâm Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo Thừa Thiên Huế)	Năm 2021
<b>IV</b>	<b>Phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho hệ sinh thái KNĐMST</b>					
4.1	Xây dựng chương trình giáo dục, tổ chức đào tạo, huấn luyện về KNĐMST cho các trường trung học phổ thông và trung học cơ sở nghiệp - giáo dục thường xuyên	50.000	50.000		Sở Giáo dục và Đào tạo	Năm 2021
4.2	Hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp KNĐMST trên địa bàn tỉnh về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp chuyên sâu cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp KNĐMST trên địa bàn tỉnh (03 khóa)	90.000	90.000		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2021

STT	Danh mục nhiệm vụ	Tổng kinh phí dự kiến	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Ghi chú/Thời gian thực hiện
4.3	Đào tạo nâng cao năng lực cho các tổ chức, nhóm cá nhân, cá nhân KNĐMST về phát triển sản phẩm khởi nghiệp	100.000	75.000	25.000	Viện Nghiên cứu phát triển	Năm 2021
4.4	Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực huấn luyện viên khởi nghiệp cho đội ngũ giảng viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	100.000		100.000	Đại học Huế	Năm 2021
4.5	Tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực huấn luyện viên khởi nghiệp cho đội ngũ giảng viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	35.000	35.000		Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế	Năm 2021
4.5	* Tổ chức các lớp tập huấn về KNĐMST; * Phát triển tài sản trí tuệ gắn với KNĐMST cho cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, thành viên các mô hình kinh tế tập thể, hội viên Hội phụ nữ, phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp.	90.000	90.000		Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Quý II- III/2021
<b>V</b>	<b>Tổ chức kết nối và hỗ trợ hoạt động hệ sinh thái khởi nghiệp</b>					
5.1	Xây dựng, kết nối mạng lưới nhà đầu tư cá nhân, doanh nghiệp và mạng lưới quỹ đầu tư mạo hiểm cho KNĐMST				Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2021
5.2	Hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST thành lập mới về chữ ký số công cộng, chi phí hóa đơn điện tử, hỗ trợ lãi suất vay vốn ban đầu				Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2021
5.3	Tổ chức hội nghị kết nối giữa nhà nước, nhà trường, nhà nghiên cứu, chuyên gia, nhà đầu tư với các tổ chức, cá nhân KNĐMST để hỗ trợ phát triển các ý tưởng, dự án khởi nghiệp	170.000	100.000	70.000	Viện Nghiên cứu phát triển	Quý III/2021
5.4	Triển khai chương trình ươm tạo và kết nối thị trường cho các dự án khởi nghiệp ĐMST	135.000	100.000	35.000	Viện Nghiên cứu phát triển (thông qua Trung tâm KNĐMST Thừa Thiên Huế)	Năm 2021

STT	Danh mục nhiệm vụ	Tổng kinh phí dự kiến	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Ghi chú/Thời gian thực hiện
5.5	Thành lập đoàn đi học hỏi, trao đổi kinh nghiệm xây dựng hệ sinh thái KNĐMST, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ở trong và ngoài nước	70.000	70.000		Sở KH&CN	Quý II/2021
5.6	Hội thảo về cơ chế, chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế	50.000	50.000		Sở KH&CN	
<b>VI</b>	<b>Hỗ trợ phát triển KNĐMST</b>					
6.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025	10.000	10.000		Sở KH&CN	Quý I/2021 (Đã thực hiện)
6.2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch triển khai Đề án Cố đô khởi nghiệp trên địa bàn 9 huyện, thị xã, thành phố Huế năm 2021 (9 lớp tập huấn x 50.000.000đ)	450.000	450.000		UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế	Quý II-III/2021
6.3	Hỗ trợ 02-03 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh để thương mại hóa một số sản phẩm khởi nghiệp có khả năng phát triển nhằm hình thành các doanh nghiệp KNĐMST				Sở KH&CN	Năm 2021
6.4	Hỗ trợ doanh nghiệp KNĐMST trong việc lập hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin nội dung đăng ký doanh nghiệp				Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2021
6.5	Đẩy mạnh tài trợ vốn cho các dự án khởi nghiệp từ nguồn vốn của Quỹ Đầu tư Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế				Quỹ Đầu tư Khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Thừa Thiên Huế	Năm 2021
<b>VII</b>	<b>Chi hỗ trợ hệ sinh thái KNĐMST trên địa bàn tỉnh theo chính sách hỗ trợ khởi nghiệp</b>	150.000	150.000		Sở KH&CN	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3000.000</b>	<b>2660.000</b>	<b>340.000</b>		

**Tổng kinh phí**  
(Bằng chữ: Ba tỷ đồng)

**3000.000**

Trong đó,

STT	Danh mục nhiệm vụ	Tổng kinh phí dự kiến	Ngân sách nhà nước	Nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Ghi chú/Thời gian thực hiện
-----	-------------------	-----------------------	--------------------	------------	----------------	-----------------------------

**Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 2660.000**

*(Bằng chữ: Hai tỷ sáu trăm sáu mươi triệu đồng)*

Trong đó, kinh phí thực hiện các nội dung do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì là: 1170.000

*(Bằng chữ: Một tỷ một trăm bảy mươi triệu đồng)*

**Kinh phí từ nguồn khác: 340.000**

*(Bằng chữ: Ba trăm hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng)*

Ghi chú: Chưa tính kinh phí hỗ trợ phát triển, thương mại hóa ý tưởng, dự án khởi nghiệp được thực hiện thông qua nhiệm vụ KH&CN.

**Các cơ quan, tổ chức được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ (có sử dụng nguồn ngân sách) lập dự toán kinh phí riêng gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định.**